

*Hòa Bình, ngày 16 tháng 12 năm 2020*

Số: 327/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 371/2020/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2020 giữa:

- Nguyên đơn: Chị XTV – Sinh năm 1990

Địa chỉ: Xóm M, xã ĐL, thành phố HB, tỉnh HB;

- Bị đơn: anh NVD - Sinh năm 1988

Địa chỉ: Xóm M, xã ĐL, thành phố HB, tỉnh HB.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:**

Chị XTV và anh NVD.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Về hôn nhân: Chị XTV và anh NVD thuận tình ly hôn.

- Về con chung:

+ Giao con NND, sinh ngày 16/8/2012 cho anh NVD trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục;

+ Giao con NTKD, sinh ngày 19/7/2017 cho chị XTV trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục

Chị XTV và anh NVD có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở anh chị thực hiện quyền này.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự chưa yêu cầu cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Các đương sự không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết.

- Về công nợ chung: Các đương sự không có công nợ chung, không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: chị XTV phải nộp 75.000đ ( Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà anh đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0004030 ngày 22 tháng 10 năm 2020, tại Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố HB, tỉnh HB; chị XTV được hoàn lại số tiền 225.000đ (Hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng). Anh NVD phải nộp 75.000đ ( Bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Các đương sự;
- VKSND TP. HB;
- TAND tỉnh HB;
- UBND xã ĐL, TPHB;
- Chi cục THADS TPHB;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**MÔNG THỊ DUNG**